

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2023/HS-PT

Ngày: 26/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Mai Hoa, ông Phạm Anh Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Phú K do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị: Nguyễn Phú K, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú C và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 17 ngày 19/01/2017 của Công an huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có bằng Trung cấp nghề để xin việc làm nên khoảng đầu tháng 01/2021, Nguyễn Phú K sử dụng điện thoại di động đăng nhập facebook (viết tắt FB) “Hoàng Kiều” để tìm người làm bằng Trung cấp nghề giả. Thấy một tài khoản FB (không rõ tên) đăng thông tin làm bằng cấp giả nên K nhắn tin cho tài khoản

FB trên thuê làm giả 01 bằng Trung cấp chuyên nghiệp công nghệ kỹ thuật ô tô của trường Đại học C1 thỏa thuận giá tiền 3.500.000 đồng. Sau đó, K cung cấp thông tin cá nhân gồm họ tên, ngày tháng năm sinh và địa chỉ nhận bằng. Khoảng 03 ngày sau, K nhận được 01 bưu phẩm của nhân viên giao hàng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) bên trong có 01 Bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K, sinh ngày 22/7/1994, xếp loại Khá, hình thức đào tạo Chính quy, do trường Đại học C1 cấp ngày 05/12/2018, số hiệu B802548, số vào sổ cấp bằng 018474 và 03 bản chứng thực bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K của Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội, K thanh toán cho nhân viên giao hàng số tiền 3.500.000 đồng. Sau đó, K nộp 03 bản chứng thực trên cho Phòng nhân sự Công ty TNHH F, địa chỉ: Khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương để xin việc, còn bằng giả K cất giấu ở nhà. Ngày 04/01/2021, K được nhận vào Công ty TNHH F làm việc. Đến đầu tháng 4/2022, Công ty F nghi ngờ bằng của K là giả nên đã yêu cầu K mang bản gốc để kiểm tra, K đã thừa nhận sử dụng Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô giả. Ngày 29/4/2022 Công ty TNHH F có công văn gửi Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh H đề nghị điều tra, xác minh việc nhân viên của Công ty có hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả để xin việc. Quá trình làm việc với Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh H, K đã giao nộp 01 Bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K, sinh ngày 22/7/1994, xếp loại Khá, hình thức đào tạo Chính quy, do trường Đại học C1 cấp ngày 05/12/2018, số hiệu B802548, số vào sổ cấp bằng 018474. Công ty TNHH F giao nộp cho Cơ quan điều tra 03 bản chứng thực bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K của Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS, ngày 11/10/2022, Phòng K4 - Công an tỉnh H kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “Trường Đại học C1” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Hiệu trưởng Trần Đức Q trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với chữ ký trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

Tại bản kết luận giám định số 220/KL-KTHS ngày 10/11/2022, Phòng K4 - Công an tỉnh H, kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ LÂM Q1” trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A1→A3) với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Phó Chủ tịch Nguyễn Tiến K1 trên các mẫu giám định (ký hiệu A1→A3) khác dạng so với chữ ký của Nguyễn Tiến K2 trên mẫu so sánh

(ký hiệu M) nên không đủ cơ sở để kết luận có phải do cùng một người ký ra hay không.

Tại công văn số 606 ngày 12/9/2022, Trường Đại học C1 xác định: Trường Đại học C1 không cấp bằng trung cấp cho Nguyễn Phú K.

UBND phường P, quận H, thành phố Hà Nội xác định không có ai tên là Nguyễn Tiến K1 là Phó Chủ tịch UBND phường; trong sổ chứng thực ngày 11/3/2019 lưu tại UBND phường không có thông tin chứng thực bằng cấp cho Nguyễn Phú K.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú K phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú K 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/9/2023, bị cáo Nguyễn Phú K kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-P7 ngày 18/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản sơ thẩm về phần tội danh, điều khoản pháp luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức và giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo K giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm về phần tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng tháng 01/2021, qua mạng xã hội Facebook Nguyễn Phú K cung cấp thông tin cá nhân để thuê 01 người (không xác định được họ tên, địa chỉ) làm giả 01

Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô của Trường Đại học C1 và 03 bản chứng thực bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K của Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Khi sử dụng 03 bản chứng thực nộp cho Công ty TNHH F, địa chỉ: Khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương để xin việc. Đến tháng 4/2022 hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả của K bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính; hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu, giấy tờ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[2] Hành vi cung cấp thông tin cá nhân của K để thuê người khác (không xác định được cụ thể) làm giả 01 bằng tốt nghiệp và 03 bản chứng thực bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp Công nghệ kỹ thuật ô tô mang tên Nguyễn Phú K là hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Hành vi sử dụng 03 bản giả chứng thực bằng tốt nghiệp để nộp hồ sơ xin của Nguyễn Phúc K3 là hành vi Sử dụng tài liệu giả cơ quan, tổ chức. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, Cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội T làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là đúng hướng dẫn tại công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc trao đổi nghiệp vụ. Tuy nhiên, việc bị cáo cung cấp thông tin cá nhân thuê người khác làm giả bằng tốt nghiệp và 03 bản chứng thực bằng tốt nghiệp chỉ có mục đích sử dụng để làm hồ sơ xin việc làm. Tại mục 2 phần I công văn số 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023 về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong công tác xét xử, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn xác định trong trường hợp này bị cáo chỉ phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương về tội danh, điều khoản pháp luật áp dụng có căn cứ chấp nhận. Do xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự nên kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị giảm mức hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tố tụng đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu xác định ông nội bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và bị cáo có tham gia ủng hộ Quỹ vì người nghèo tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử sẽ áp dụng thêm cho bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 17 ngày 19/01/2017 của Công an huyện G, tỉnh Hải Dương.

[5] Bị cáo không được đào tạo trình độ trung cấp. Hành vi dùng bằng trung cấp giả của bị cáo để xin vào làm việc tại vị trí đòi hỏi trình độ trung cấp đã gây

ảnh hưởng xấu đến uy tín về chất lượng nguồn nhân lực cũng như môi trường đầu tư trên địa bàn. Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không làm giảm đáng kể mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo đã thực hiện. Việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Kháng cáo của bị cáo đề nghị được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Bị cáo đang tại ngoại và bị xử phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b, c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú K, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về tội danh, điều khoản pháp luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phú K.

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú K phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú K 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (26/12/2023).

2. Bị cáo Nguyễn Phú K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Cơ quan CSĐT, THAHS - Công an thành phố Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu